

Số: 31 /KH-MNNT

Long Biên, ngày 26 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục trường mầm non Ngọc Thụy giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển giáo dục mầm non thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Long Biên lần thứ IV (nhiệm kỳ 2020 – 2025);

Căn cứ Chương trình số 01/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo các cấp ủy Đảng; củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức chuyên nghiệp từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Chương trình số 02/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn quận Long Biên, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Chương trình số 03/CTr-QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên Chương trình đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị, trọng tâm giải quyết vấn đề thoát nước, đảm bảo cảnh quan, môi trường trên địa bàn quận Long Biên, giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 05/12/2017 của UBND quận Long Biên về phát triển giáo dục mầm non quận Long Biên đến năm 2020 và thực trạng giáo dục mầm non quận Long Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 19/3/2021 của UBND quận Long Biên về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ kết quả thực hiện phát triển giáo dục mầm non của trường mầm non Ngọc Thụy đến năm 2020 và thực trạng nhà trường hiện nay;

Trường mầm non Ngọc Thụy xây dựng Kế hoạch "Phát triển giáo dục mầm non Ngọc Thụy giai đoạn 2021-2025" với các nội dung như sau:

I/ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Nhà trường có 01 khu trung tâm thoáng mát, rộng rãi.

- Tổng số CBGV- NV: 62 đ/c. Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 03 đ/c

+ Y tế: 01 đ/c

+ Giáo viên: 42 đ/c. (Biên chế: 41;

+ Văn thư: 01 đ/c

Đại học: 30 ; CĐ: 7 ; TC: 5)

+ Bảo vệ: 03 đ/c

+ Kế toán: 01 đ/c

+ Cô nuôi: 11 đ/c

1. Thuận lợi:

- Trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của UBND Quận Long Biên; Phòng GD&ĐT Quận; UBND phường Ngọc Thụy và các ban ngành đoàn thể, Hội cha mẹ học sinh của trường luôn quan tâm tới công tác giáo dục mầm non.

- Trường liên tục nhiều năm đạt danh hiệu ***“Tập thể lao động tiên tiến cấp Quận”***

- 100% GV là biên chế, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, có ý thức học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, tu dưỡng rèn luyện đạo đức nhà giáo, có ý thức trách nhiệm trong công việc.

- Nhận thức của phụ huynh về tầm quan trọng của GDMN được nâng cao, nhu cầu gửi con ngày một tăng, công tác xã hội hóa được đẩy mạnh.

2. Khó khăn:

- Trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ công tác GDMN (Bảng tương tác, máy chiếu đa năng) chưa được đầu tư.

- Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về khả năng ứng dụng CNTT.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

* **Tầm nhìn:** Tạo dựng một nền giáo dục toàn diện , giúp trẻ phát triển tự nhiên ,phát triển toàn diện nhân cách để trở thành những công dân có trách nhiệm trong xã hội ngày càng hiện đại.

Đến năm 2025: Trường đạt danh hiệu xuất sắc cấp Thành phố.

* **Sứ mệnh:** Xây dựng một môi trường giàu tình yêu thương. Ở đó, trẻ được tôn trọng và biết tôn trọng bản thân.

* Giá trị cốt lõi:

- Trẻ biết 3 xin - xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn đúng lúc.

- CBGVNV thực hiện nguyên tắc 3 luôn- luôn mỉm cười, luôn yêu thương trẻ, luôn giúp đỡ đồng nghiệp.

* Nâng cao chất lượng:

- Đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non và tiếp cận quốc tế; chú trọng giáo dục thói quen, hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lao động tự phục vụ và ý thức bảo vệ môi trường.

Tiếp tục tham mưu để nhà trường được đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng nhà trường theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực.

Đổi mới công tác quản lý nhà trường, nâng cao năng lực tự chủ; phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ em mầm non vào lớp một.

2. Mục tiêu và giải pháp cụ thể

2.1. Huy động trẻ mầm non trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận quốc tế:

*** Chỉ tiêu:**

- Huy động ít nhất 58% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em độ tuổi mẫu giáo ra lớp. Tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 4 tuổi khi Bộ GD&ĐT trình Chính phủ phê duyệt. Phân đầu số lượng HS/nhóm, lớp đảm bảo đúng quy định.

- Duy trì 100% trẻ học 2 buổi/ngày và ăn bán trú; 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, duy trì tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 0,3%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 0,2%/năm, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được không chế. Tổ chức học hòa nhập cho trẻ em khuyết tật theo Điều lệ trường mầm non.

- Thực hiện việc đảm bảo trẻ em, giáo viên thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của Thành phố theo quy định.

- Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường. Chú trọng xây dựng chương trình giáo dục, chiến lược phát triển nhà trường dựa trên thế mạnh của nhà trường, tập trung rèn luyện nhân cách, phẩm chất đạo đức, thói quen hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử, lao động tự phục vụ. Xây dựng giá trị cốt lõi của học sinh 3 xin: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn đúng lúc, khẳng định thương hiệu chất lượng riêng của nhà trường.

*** Giải pháp:**

- Phối hợp với UBND phường, các tổ dân phố, công an phường để thực hiện tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi mầm non, từ đó đề ra các biện pháp tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế, vận động phụ huynh cho trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu.

- Phối hợp với y tế phường khám sức khỏe cho trẻ và thực hiện nghiêm túc việc cân, đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và cho trẻ đúng tiến độ theo qui định. Thông báo trước cho phụ huynh về thời gian thực hiện để phụ huynh cho trẻ đi học với tỉ lệ chuyên cần cao, tiến hành thực hiện ngay sau khi trẻ đi học với những trẻ nghỉ học. Thông báo kết quả cân, đo, khám sức khỏe đến phụ huynh.

Duy trì việc gửi thư ngỏ đến phụ huynh có con suy dinh dưỡng, béo phì và thấp còi với những biện pháp cải thiện về vấn đề sức khỏe cho trẻ. Tiếp tục phối hợp thường xuyên, liên tục giữa gia đình và nhà trường. Lập hồ sơ theo dõi sự phát triển của trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Thực hiện đúng chế độ qui định đối với những GV dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có). Thực hiện việc hỗ trợ cho học sinh thuộc hộ cận nghèo và hộ nghèo đúng qui định. Thực hiện quyền lợi cho học sinh thuộc chương trình sửa học đường nâng cao tầm vóc Việt giai đoạn tiếp theo.

- Khuyến khích CBQL, giáo viên tự học, cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GDĐT - Nhà giáo và CBQL giáo dục).

- Phân công CBQL, giáo viên cốt cán tham dự bồi dưỡng chuyên đề “Ứng dụng phương pháp STEAM”; “Tổ chức hoạt động giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội”; “Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng và VSATTP phòng chống dịch COVID-19”; Thực hiện bồi dưỡng phương pháp giáo dục tiên tiến, kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Chỉ đạo giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi thực hiện Tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội”. Giáo viên lồng ghép giáo dục thói quen hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử, lao động tự phục vụ, giáo dục trẻ 3 xin mọi lúc mọi nơi: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn đúng lúc phù hợp với từng độ tuổi. Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh cùng nhà trường thực hiện tốt công tác CSNDGD trẻ.

2.2. Xây dựng nhà trường theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế

*** Chỉ tiêu:**

- Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Năm học 2021-2022, nhà trường tạo phòng thư viện theo Luật Thư viện ngày 21/11/2019. Phấn đấu đến năm 2025, đạt 1000 đầu sách, đĩa. Nâng cao chất lượng hoạt động phòng thư viện.
- Ứng dụng công nghệ thông tin số hóa trường học.
- Phấn đấu được UBND Quận công nhận đạt tiêu chí “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”, “Trường học xanh – sạch – đẹp – văn minh-hạnh phúc”.

*** Giải pháp:**

- Sau mỗi năm học, nhà trường rà lại các tiêu chí, tiêu chuẩn trường tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra các giải pháp cải tiến chất lượng. Thực hiện nghiêm túc việc lưu trữ hồ sơ.

- Tạo phòng thư viện, trang bị giá, tủ với các đầu sách, truyện, băng đĩa.... phục vụ cho công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Trang trí phòng thư viện hấp dẫn, gọi mời trẻ vào hoạt động. Vận động phụ huynh chia sẻ sách

cho trẻ dùng chung. Tổ chức ngày hội sách. Tổ chức các hoạt động giao lưu giữa các khối lớp. Tổ chức hội thi kể chuyện, đóng kịch....Sắp xếp lịch hoạt động phòng thư viện cho CBGVNV, học sinh các lớp và nghiêm túc thực hiện. Tạo tâm thế hứng thú cho người đọc sách.

- Nâng cao chất lượng trang Web, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng các phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính tại các nhóm, lớp để bồi dưỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, thư viện điện tử ngành; trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy vi tính... Triển khai hiệu quả ứng dụng CNTT trong nhà trường. Hàng năm 100% CBGVNV được tập huấn về CNTT. 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokids, sử dụng các phần mềm để xây dựng giáo án điện tử, biết sử dụng các thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng công việc.

- Rà soát hồ sơ và các điều kiện cơ sở vật chất, đánh giá kết quả xây dựng “Trường học an toàn – phòng chống TNTT” theo các quy định tại Thông tư 13/2010 của Bộ GD&ĐT. Mỗi năm học, đề ra các giải pháp để xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – văn minh- hạnh phúc như: Xây dựng kế hoạch, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thực hiện xã hội hóa, thực hiện tốt việc bảo quản CSVC, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, ứng dụng phần mềm QLTS.VN để nâng cao chất lượng quản lý tài sản, trang thiết bị....

2.3. Xây dựng, phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách

* Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học sư phạm mầm non trở lên. 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng. Xây dựng Phương hướng, chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp với UBND phường quản lý các nhóm, lớp tư thực. Phòng chống dịch bệnh Tốt. Thực hiện tốt công tác phát triển nguồn cán bộ quản lý tại nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách cho CBGVNV.

- Đảm bảo bố trí đủ đội ngũ giáo viên, nhân viên theo định mức quy định.

- CBGVNV được bồi dưỡng về đạo đức nhà giáo, xây dựng giá trị cốt lõi CBGVNV thực hiện tốt 3 luôn: luôn mỉm cười, luôn yêu thương trẻ, luôn giúp đỡ đồng nghiệp; quản lý; chuyên môn nghiệp vụ....

* Phân đầu đến năm 2025:

	Năm học 2020-2021 (Đã đạt)	Năm học 2021- 2022 (Phấn đầu đạt)	Năm học 2022- 2023 (Phấn đầu đạt)	Năm học 2023- 2024 (Phấn đầu đạt)	Năm học 2024- 2025 (Phấn đầu đạt)
Trình độ GV	- Đạt Chuẩn: 100% -Trên Chuẩn: 91%	- Đạt Chuẩn: 100% -Trên Chuẩn: 95%	- Đạt Chuẩn: 100% -Trên Chuẩn: 100%	- Đạt Chuẩn: 100% -Trên Chuẩn: 100%	- Đạt Chuẩn: 100% -Trên Chuẩn: 100%
Đáp ứng yêu cầu	100% CBGVNV	100% CBGVNV Đáp	100% CBGVNV Đáp	100% CBGVNV Đáp	100% CBGVNV Đáp

khung năng lực vị trí việc làm	Đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm	ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm	ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm	ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm	ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm
Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó HT	100% đạt từ mức Khá trở lên	100% đạt từ mức Khá trở lên	100% đạt từ mức Khá trở lên	100% đạt từ mức Khá trở lên, trong đó có 1/3 đ/c (33%) đạt loại Tốt	100% đạt từ mức Khá trở lên, trong đó có 1/3 đ/c (33%) đạt loại Tốt
Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GV	100% đạt Chuẩn nghề nghiệp GV, trong đó 84% đạt mức độ khá trở lên.	100% đạt Chuẩn nghề nghiệp GV, trong đó 90% đạt mức độ khá trở lên.	100% đạt Chuẩn nghề nghiệp GV, trong đó 92% đạt mức độ khá trở lên.	100% đạt Chuẩn nghề nghiệp GV, trong đó 95% đạt mức độ khá trở lên.	100% đạt Chuẩn nghề nghiệp GV, trong đó 100% đạt mức độ khá trở lên.
Tỉ lệ GV là đảng viên	18/28 GV- đạt 64%	20/30 GV- đạt 66%	20/30 GV- đạt 66%	20/30 GV- đạt 66%	22/32 GV- đạt 68%

*** Giải pháp:**

- Ban giám hiệu tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ quản lý, quản trị nhà trường, nhóm lớp; kỹ năng xây dựng chương trình giáo dục, chiến lược phát triển nhà trường; kỹ năng điều hành của hiệu trưởng trong thực hiện quy chế dân chủ, quản lý tài chính, tài sản, kiểm tra nội bộ trong các trường học; triển khai thu học phí không dùng tiền mặt; kỹ năng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trường học hạnh phúc, kết nối gia đình – nhà trường – xã hội; ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hội nhập quốc tế....

- Ban giám hiệu rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, từ đó phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu và đề ra các biện pháp nhằm đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn.

- Phối hợp với UBND Phường quản lý các nhóm, lớp tư thực: Chú trọng kiểm tra các nhóm, lớp tư thực về công tác vệ sinh phòng dịch, ATTP, phòng cháy chữa cháy, kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá; thường xuyên công khai thông tin, chất lượng hoạt động cũng như đề nghị cấp trên xử lý vi phạm theo quy định. Mời các nhóm, lớp tư thực tham dự các ngày hội, ngày lễ, các buổi tập huấn, bồi dưỡng, kiến tập tại trường để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ tại các nhóm, lớp tư thực. Hướng dẫn các nhóm, lớp tư thực việc thực hiện các loại hồ sơ sổ sách, các phần mềm quản trị nhà trường.

- Chủ động cập nhật thông tin phòng chống dịch bệnh, có phương án, kịch bản thực hiện theo chỉ đạo và phù hợp thực tiễn.

- Tạo điều kiện cho GV cốt cán được học lớp trung cấp chính trị, bồi dưỡng nâng cao, tham gia các lớp đào tạo với chuyên gia về phương pháp giáo dục tiên tiến, ứng dụng CNTT trong quản trị trường học...

- Thường xuyên cập nhật và công khai đến 100% CBGVNV những văn bản của cấp trên về chế độ, chính sách của CBGVNV. Triển khai, thực hiện đầy đủ các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Chi đoàn thực hiện chế độ, chính sách cho CBGVNV đúng tiến độ và đúng quy định. Thực hiện đầy đủ cơ chế chính sách đảm bảo trẻ em, giáo viên thuộc đối tượng áp dụng được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển GDMN của thành phố Hà Nội theo quy định. Kịp thời hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên khích lệ và thu hút đội ngũ chuyên tâm với nghề.

- Căn cứ vào số trẻ, số lớp, đề xuất cấp trên phân công định biên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng giáo viên, nhân viên theo yêu cầu. GV, NV đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GV. Hàng năm, rà soát tạo điều kiện để GV được thi, xét thăng hạng theo hướng dẫn.

- Rà soát trình độ đào tạo của giáo viên mầm non. Tạo điều kiện cho GV đi học nâng cao trình độ chuyên môn. Hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch, quy chế khuyến khích giáo viên, nhân viên tham gia tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp GDMN.... chú trọng giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử trong nhà trường; kỹ năng khai thác ứng dụng CNTT, tiếng Anh giao tiếp, nâng cao; kỹ năng kiềm chế cảm xúc; kỹ năng kết nối gia đình – nhà trường – xã hội, kỹ năng xây dựng trường học hạnh phúc, trường MN lấy trẻ làm trung tâm, công tác đánh giá trẻ....Tổ chức hội thảo, kiến tập chuyên đề giúp cho giáo viên, nhân viên có cơ hội trao đổi chia sẻ kinh nghiệm tổ chức hoạt động giáo dục, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến....Khuyến khích GVNV tự học tập, khai thác các nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet, cổng thông tin điện tử của Bộ, Sở GDĐT.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng. Chú trọng công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, giúp đỡ, phát triển đảng viên mới; phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu phát triển Đảng viên đối với CBQL, GV.

2.4. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non:

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Xây dựng trường, lớp mầm non đẹp, hạnh phúc, an toàn thân thiện” trên cơ sở thực chất, hiệu quả.

- Phát triển chương trình giáo dục nhà trường căn cứ dựa trên việc thực hiện chương trình GDMN với mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm, quan tâm đến cá nhân trẻ.

*** Giải pháp:**

- Thực hiện quy hoạch, thiết kế môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, tận dụng diện tích mặt đất, tầng tum, tầng diện tích khu vui chơi, sân vườn. Trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau. Bổ sung, thay thế hệ thống bảng biểu, biển chỉ dẫn, ký hiệu, phân khu.... phù hợp với điều kiện của nhà trường. Đặt mục tiêu cụ thể từng năm, từng hạng mục để triển khai theo tiến độ, lộ trình.

- Vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện, thế mạnh đặc thù của nhà trường. Đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, ứng dụng steam vào 1 số hoạt động giáo dục, giáo viên lấy trẻ làm trung tâm, là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực, bộc lộ kinh nghiệm của bản thân, tự học thông qua các hoạt động, khám phá, trải nghiệm thực tế, thực hành, thí nghiệm, thu thập thông tin, thuyết trình... với nhóm và cá nhân trẻ. Tăng cường cho trẻ hoạt động, khám phá ngoài thiên nhiên, trong các phòng chức năng. Quan tâm giáo dục đạo đức, nhân cách, thói quen, hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử; kỹ năng lao động tự phục vụ, ý thức bảo vệ môi trường; cho trẻ làm quen phẩm mềm, trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen máy tính, làm quen tiếng Anh... phù hợp với thực tiễn.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp, khai thác nguồn lực của cha mẹ trẻ, cộng đồng nhằm hỗ trợ nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Có kế hoạch chủ động các phương án phối hợp CMHS chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà trong mọi tình huống. Xây dựng chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp để phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân cho trẻ.

- Quan tâm công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật (nếu có), làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật tham gia học hòa nhập. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục; chế độ chính sách cho giáo viên dạy hòa nhập theo quy định.

2.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ em:

*** Chỉ tiêu:**

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong công tác nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

- Nâng cao chất lượng website. 100% phụ huynh truy cập website của nhà trường.

*** Giải pháp:**

- Phát huy vai trò tổ chức chi bộ Đảng, công đoàn tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Kết hợp với UBND Phường, các tổ dân phố, các lực lượng xã hội....tiếp tục đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai

trò, chính sách phát triển GDMN của Chính phủ; các điều kiện, kết quả, chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục của nhà trường. Tuyên truyền, hướng dẫn CMHS kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học (tin bài, video hướng dẫn CMHS) và trách nhiệm phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện chế độ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ; Tôn vinh tấm gương điển hình có nhiều đóng góp phát triển nhà trường nói riêng và GDMN quận Long Biên nói chung.

- Công khai tại cổng thông tin điện tử của nhà trường cam kết chất lượng nhà trường phấn đấu vào đầu mỗi năm học về chất lượng nuôi dưỡng, CSGD trẻ, chất lượng đội ngũ, chất lượng CSVC, trang thiết bị, các chỉ tiêu phấn đấu thi đua của nhà trường. Đánh giá kết quả đạt được vào cuối mỗi năm học và công khai trên website của nhà trường..

- Ra Quyết định thành lập ban chỉ đạo thực hiện một phần mô hình trường trường học điện tử, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên, xây dựng biểu tiến độ thực hiện. Ban chỉ đạo xây dựng Quy chế hoạt động website của nhà trường, xây dựng Kế hoạch thực hiện một phần mô hình trường học điện tử. Mỗi tháng, phân công việc viết tin bài cụ thể đến từng tổ chức chính trị, đoàn thể, các khối, nhóm lớp, các phòng ban. Đánh giá kết quả thực hiện vào cuối tháng. Nâng cao chất lượng của website nhà trường. Đăng tải đầy đủ các văn bản chỉ đạo liên quan đến GDMN để tuyên truyền đến phụ huynh, cộng đồng và CBGVNV trong nhà trường. Lựa chọn, kiểm duyệt chặt chẽ các tin bài đưa lên web. Nâng cao chất lượng tin bài, khuyến khích các bài viết về các gương điển hình CBGVNV tiến tiến, gương mẫu; các bài viết về những học sinh đáng yêu, chăm ngoan của nhà trường; đăng tải các tin bài, các giáo án điện tử giúp CMHS có thể sử dụng để GD trẻ khi trẻ ở nhà, các tin bài có mục đích định hướng cho CMHS khi nuôi dưỡng CSGD trẻ.

2.6. Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế:

*** Chỉ tiêu:**

- Tiếp cận một số phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, Steam.....và áp dụng tại trường.

- Thực hiện Xã hội hóa GD:

- + Thực hiện xã hội hóa tổ chức mỗi năm học tối thiểu 02 hoạt động cho trẻ tham quan, dã ngoại; 01 buổi tổ chức sự kiện giao lưu tập thể... , giáo dục kỹ năng tự phục vụ, bảo vệ môi trường, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- + Tổ chức các hoạt động năng khiếu, ngoại khóa như cho trẻ làm quen tiếng Anh, hoạt động thể chất, nghệ thuật, thẩm mỹ....với các chương trình đã được Sở GDĐT phê duyệt.

- + Năm học 2022-2023: Thực hiện xã hội hóa 01 bảng tương tác.

- + Năm học 2023-2024: Thực hiện xã hội hóa 01 bảng tương tác.

*** Giải pháp:**

- Dự kiến tập, hội thảo, học hỏi kinh nghiệm từ trường MN chất lượng cao Đô thị Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng. Căn cứ tình hình của nhà trường về CSVC,

đội ngũ GV, khả năng của học sinh để áp dụng các phương pháp GD tiên tiến sao cho phù hợp và khả thi.

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, theo nhu cầu và nguyện vọng của CMHS đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc thực hiện đúng, đủ các quy định của Nhà nước, của Thành phố về việc huy động kinh phí ủng hộ của CMHS, các tổ chức, cá nhân tại nhà trường.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất được đầu tư. Chủ động rà soát bổ sung thay thế trang thiết bị, các hạng mục công trình xuống cấp thuộc phân cấp quản lý. Tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc rà soát cải tạo sửa chữa lớn các hạng mục CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Cán bộ quản lý nhà trường

- Vận dụng các mô hình để xây dựng trường mầm non Ngọc Thụy là mô hình "Trường học hạnh phúc"; "Trường học xanh - sạch - đẹp - văn minh".

- Xây dựng kế hoạch phát triển GDMN của nhà trường rõ mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu phấn đấu, giải pháp thực hiện cụ thể theo từng giai đoạn. Thực hiện công khai phổ biến tuyên truyền để CBGVNV, PHHS nắm bắt và cùng thực hiện.

- Quản lý tài chính, tài sản; xây dựng quy tắc ứng xử, Quy chế đảm bảo dân chủ, công khai và phù hợp với thực tế đơn vị; bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV về đạo đức nghề nghiệp, CNTT, tiếng Anh, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình nhà trường.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất được đầu tư. Chủ động rà soát bổ sung thay thế trang thiết bị, các hạng mục công trình xuống cấp thuộc phân cấp quản lý. Tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc mở rộng quy mô, rà soát cải tạo sửa chữa lớn các hạng mục CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

2. Đối với Giáo viên, Nhân viên

- Chủ động tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; lựa chọn các phương pháp hay tiên tiến áp dụng vào giảng dạy và công việc; Thực hiện nhiệm vụ hàng năm đạt hiệu quả cao góp phần thành công trong việc thực hiện kế hoạch của nhà trường.

IV. Đề xuất.

1. UBND Quận.

- Tiếp tục quan tâm giúp đỡ, đầu tư bổ xung, sửa chữa CSVC cho nhà trường.

1. Phòng GD&ĐT quận:

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao nhà trường về chuyên môn; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý, chuyên môn cho CBGVNV nhà trường; tạo điều kiện để nhà trường được kiến tập các phương pháp tiên tiến tại các trường chất lượng cao đô thị Việt Hưng, chất lượng cao đô thị Sài Đồng.

2. UBND phường:

- Phối hợp với nhà trường trong công tác phổ cập trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập trẻ 4 tuổi, phối hợp trong công tác tuyển sinh.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền đến cộng đồng vị trí, vai trò của GDMN.

- Y tế phường phối hợp với nhà trường trong công tác ATTP, phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid 19 đang phức tạp hiện nay.

3. Cha mẹ học sinh:

- Đóng góp ý kiến xây dựng Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

Trên đây là kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, CBGVNV trường mầm non Ngọc Thụy nghiêm túc thực hiện hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; để báo cáo
- UBND phường; để báo cáo
- Hội CMHS: để phối hợp
- CBGVNV: để thực hiện
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Hương

PHÊ DUYỆT CỦA PGD&ĐT



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Hồng Vân

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số: 31 /KH- MNNT ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Trường mầm non Ngọc Thụy)

Nội dung	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Lãnh đạo phụ trách	Bộ phận thực hiện
Trình độ đào tạo CBQL	- 03/03 Đại học; 01 Thạc sĩ	- 03/03 Đại học; 01 Thạc sĩ	- 03/03 Đại học; 01 Thạc sĩ	- 03/03 Đại học; 02 Thạc sĩ	- 03/03 Đại học; 02 Thạc sĩ	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng
Trình độ chuyên môn GV	Tổng số 42 trong đó: 30 ĐH; 07 CĐ; 05 TC	Tổng số 42 trong đó: 30 ĐH; 7 CĐ; 05 TC	Tổng số 42 trong đó: 35 ĐH; 07 CĐ;	Tổng số 42 trong đó: 35 ĐH; 07 CĐ	Tổng số 42 trong đó: 35 ĐH; CĐ 07	Hiệu trưởng	Tổ chuyên môn
Đánh giá chuẩn HT, PHT	03 Khá	03 Khá	03 Khá	01 Tốt; 02 Khá	01 Tốt; 02 Khá	Hiệu trưởng	Ban giám hiệu
Đánh giá chuẩn GVMN	Tổng số 32 trong đó: 03 Tốt; 28 Khá; 01 Đạt	Tổng số 28 trong đó: 05 Tốt; 22Khá; 01 Đạt	Tổng số 28 trong đó: 07 Tốt; 20 Khá; 01 Đạt	Tổng số 28 trong đó: 08 Tốt; 20 Khá	Tổng số 28 trong đó: 10 Tốt; 18 Khá	Hiệu phó phụ trách chuyên môn	Giáo viên
Tỉ lệ GV là Đảng viên	18/28 GV- đạt 64%	20/30 GV- đạt 66%	20/30 GV- đạt 66%	20/30 GV- đạt 66%	22/32 GV- đạt 68%	Cấp ủy	Chi bộ, các tổ chức đoàn thể
Xây dựng phòng thư viện theo theo Luật Thư viện ngày 21/11/2019	Có góc thư viện riêng biệt dành cho CBGVNV và học sinh tại phòng Hội đồng và nhóm lớp	Phấn đấu đạt 200 đầu sách, đĩa, có các khu vực dành riêng cho CBQL; GVNV và học sinh.	Phấn đấu đạt 400 đầu sách, đĩa, có các khu vực dành riêng cho CBQL; GVNV và học sinh.	Phấn đấu đạt 600 đầu sách, đĩa, có các khu vực dành riêng cho CBQL; GVNV và học sinh.	Phấn đấu đạt 800 đầu sách, đĩa. Nâng cao chất lượng hoạt động phòng thư viện	Ban giám hiệu	Các tổ chuyên môn

Ứng dụng CNTT	Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn	Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn	Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn	Phấn đấu thực hiện mô hình “Trường học điện tử”	BGH	CBGVNV
Trường chuẩn QG, Kiểm định chất lượng giáo dục	Đảm bảo các điều kiện tiêu chí đề duy trì Kiểm định chất lượng mức độ 2, Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1	Đảm bảo các điều kiện tiêu chí đề duy trì Kiểm định chất lượng mức độ 2, Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1	Đảm bảo các điều kiện tiêu chí đề duy trì Kiểm định chất lượng mức độ 2, Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1	Đảm bảo các điều kiện tiêu chí đề duy trì Kiểm định chất lượng mức độ 2, Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1	Đảm bảo các điều kiện tiêu chí đề duy trì Kiểm định chất lượng mức độ 2, Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1	Hiệu trưởng	CBGVNV